

Số: /QĐ-UBND

Mỏ Cày, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phân bổ 60.000kg gạo từ nguồn dự trữ quốc gia trong tình huống
đột xuất, cấp bách phục vụ công tác ứng phó sự cố, thiên tai
và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã năm 2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MỎ CÀY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023;

*Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ
Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;*

*Căn cứ Quyết định số 3693/QĐ-BTC ngày 31/10/2025 của Bộ Tài chính
về việc xuất cấp gạo dự trữ quốc gia trong tình huống đột xuất, cấp bách cho Ủy
ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi;*

*Căn cứ Quyết định số 682/QĐ-CDT ngày 31/10/2025 của Cục dự trữ Nhà
nước về việc xuất cấp gạo dự trữ quốc gia trong tình huống đột xuất, cấp bách
cho Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi;*

*Căn cứ Quyết định số 1442/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND tỉnh
Quảng Ngãi về việc phân bổ gạo dự trữ quốc gia trong tình huống đột xuất, cấp
bách phục vụ công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025;*

*Căn cứ Công văn số 2324/SYT-CSXH ngày 01/11/2025 của Sở Y tế tỉnh
Quảng Ngãi về việc triển khai phương án trợ giúp xã hội; hỗ trợ khắc phục hậu
quả do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh và Công văn số 2384/SYT-CSXH ngày
05/11/2025 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về việc hướng dẫn xác định đối tượng
được hưởng chính sách hỗ trợ gạo dự trữ quốc gia trong tình huống đột xuất,
khẩn cấp;*

*Theo đề nghị của Phòng Văn hóa - Xã hội xã tại Tờ trình số 358/TTr-
VHXH ngày 08/11/2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ gạo từ nguồn dự trữ quốc gia trong tình huống đột xuất,
cấp bách cho các thôn trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

1. Đối tượng, mức và thời gian trợ cấp

- Đối tượng: Ưu tiên cấp phát cho đối tượng yếu thế: Người có công với
cách mạng, gia đình chính sách, trẻ em, người khuyết tật, người cao tuổi, người
bị nạn, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội khác (theo
hướng dẫn tại Công văn số 2324/SYT-CSXH ngày 01/11/2025 và Công văn số
2384/SYT-CSXH ngày 05/11/2025 của Sở Y tế).

- Mức trợ cấp: 15kg gạo/khẩu/tháng;

- Thời gian trợ cấp: 01 tháng.

2. Số lượng phân bổ

Tổng số gạo phân bổ: 60.000kg cho 4.000 nhân khẩu từ nguồn dự trữ quốc gia trong tình huống đột xuất, cấp bách phục vụ công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025.

(Cụ thể có phụ lục đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao phòng Kinh tế xã chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực X, Phòng VH-XH xã và Ban CHQS xã tiếp nhận và giao 60.000kg gạo cho các thôn; đồng thời hướng dẫn các thôn về đối tượng, định mức, trình tự thủ tục cấp gạo; đôn đốc việc tổ chức thực hiện, đảm bảo đúng đối tượng, định mức theo quy định (theo hướng dẫn tại Công văn số 2324/SYT-CSXH ngày 01/11/2025 và Công văn số 2384/SYT-CSXH ngày 05/11/2025 của Sở Y tế); **hoàn thành cấp phát gạo chậm nhất cho các thôn đến hết ngày 08/11/2025**; báo cáo UBND xã kết quả thực hiện.

Thực hiện kiểm tra việc cấp phát, thanh quyết toán của các thôn theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Kinh phí bốc vác, vận chuyển gạo từ UBND xã đến các thôn thanh toán từ nguồn ngân sách.

2. Trách nhiệm của Trưởng các thôn:

- Phối hợp với Phòng Kinh tế xã để tiếp nhận gạo về thôn; Chuẩn bị kho, bảo quản và tổ chức cấp phát gạo kịp thời cho đối tượng **hoàn thành trước ngày 11/11/2025**.

- Phối hợp với cấp ủy Chi bộ, Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn tổ chức xét, hỗ trợ gạo đúng đối tượng, đúng định mức hỗ trợ theo quy định **chậm nhất đến ngày 09/11/2025**.

- Báo cáo, quyết toán cho phòng Kinh tế xã về kết quả tiếp nhận và cấp phát gạo tại địa bàn **trước ngày 13/11/2025**.

3. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã chỉ đạo Trưởng Ban Công tác Mặt trận các thôn tham gia giám sát, kiểm tra việc cấp phát gạo cho các nhóm đối tượng đúng, đủ, kịp thời theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã; Thủ trưởng các ngành: Kinh tế, Văn hóa - Xã hội xã; Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã; Trưởng các thôn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TTĐU, TTHĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- BTT UBMTTQVN xã;
- Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực X;
- VP: PVP, CVTH;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Nam